

Số: 228/2023/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 24 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 355/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2023 về việc “Ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Nguyên đơn: Bà Lâm Thị Q, sinh năm 1980

Địa chỉ: 339/77 S, phường X, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đỗ Văn U, sinh năm 1975

Địa chỉ: 339/77 S, phường X, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Bà Lâm Thị Q và ông Đỗ Văn U có quan hệ hôn nhân hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 72/2005 do Ủy ban nhân dân phường T, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 19/7/2005.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Lâm Thị Q, sinh năm 1980

Địa chỉ: 339/77 S, phường X, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và Ông Đỗ Văn U, sinh năm 1975

Địa chỉ: 339/77 S, phường X, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Đỗ Uyên N, sinh ngày 30/12/2005; Đỗ Gia N, sinh ngày 29/11/2007; Đỗ Tuyết M, sinh ngày 04/11/2012 cho bà Q trực tiếp giữ nuôi. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo luật định thì Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí HNGĐ là 150.000 đồng, bà Q và ông U phải chịu. Bà Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí HNGĐ sơ thẩm nêu trên nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã tạm nộp theo Biên lai thu số 0000737 ngày 12/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3. Hoàn trả cho ông U số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3;
- UBND thị trấn Trảng Bàng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoa